

Số: 1283/2026/QĐST-DS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 100, Điều 103 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 06 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 287/2026/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần P (P1)**;

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà T, số A T, phường A (phường T, thành phố T cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng (OCB): Ông **Trịnh Văn T**, sinh năm: 1965; Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ông Trịnh Văn T ủy quyền cho ông **Nguyễn Duy H**, chức vụ: Trưởng phòng Xử lý nợ thế chấp (theo Giấy ủy quyền số 03/2025/UQ-CT.HĐQT ngày 04/04/2025).

Ông Nguyễn Duy H ủy quyền lại cho ông **Nguyễn Văn L**, chức vụ: Trung tâm Xử lý nợ và ông **Nguyễn Văn Q**, chức vụ: Trung tâm Xử lý nợ; Địa chỉ: Tòa nhà S, A N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền số: 1485.01/2025/UQ-OCB ngày 24/11/2025).

- Bị đơn: Ông **Lại Khánh T1**, sinh năm: 1960;

Địa chỉ: C Ấp E, xã B (xã P, huyện B cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Lại Thị Khánh M**, sinh năm: 1980;

2. Bà **Lại Thị Khánh Q1**, sinh năm: 1987;
Cùng địa chỉ: C Ấp E, xã B (xã P, huyện B cũ), Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

2- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về khoản tiền nợ:

Ngân hàng Thương mại cổ phần P và ông Lại Khánh T1 cùng xác nhận hiện tại ông Lại Khánh T1 tính đến ngày 17/6/2026 còn nợ Ngân hàng số tiền: 3.055.455.089 đồng (Ba tỷ, không trăm năm mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi lăm nghìn, không trăm tám mươi chín đồng). Trong đó:

- Nợ gốc : 2.690.773.551 đồng
- Nợ lãi : 333.719.597 đồng
- Nợ thẻ tín dụng: 30.961.941 đồng

2.2- Về phương thức thanh toán:

Ông Lại Khánh T1 đồng ý trả toàn bộ số tiền nợ là 3.055.455.089 đồng (Ba tỷ, không trăm năm mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi lăm nghìn, không trăm tám mươi chín đồng) cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 18/6/2026, ông Lại Khánh T1 còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Các đương sự có quyền thỏa thuận nơi thực hiện việc giao nhận tiền. Trường hợp các đương sự không thỏa thuận được thì thực hiện tại Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3- Về Tài sản thế chấp:

- Trường hợp ông Lại Khánh T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần P được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thực hiện kê biên, phát mại, xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: ST21035461/2021/CTT/HĐTC ngày 30/11/2021 và các phụ lục sửa đổi bổ sung kèm theo giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần P và ông Lại Khánh T1 theo quy định của pháp luật. Cụ thể, tài sản bảo đảm như sau:

Quyền sử dụng tại thửa đất số 601, tờ bản đồ số 68; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 005225, số vào sổ cấp GCN: CH 03173 do Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/11/2012. Tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Lại Khánh T1.

- Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông Lại Khánh T1 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần P thì ông Lại Khánh T1 tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán hết nợ theo Hợp đồng đã ký.

2.4- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Lại Khánh T1 hoàn trả chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

3- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do ông Lại Khánh T1 thuộc diện người cao tuổi, ông T1 có nộp đơn xin miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

H1 lại Ngân hàng Thương mại cổ phần P số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 44.160.890 đồng (Bốn mươi bốn triệu, một trăm sáu mươi nghìn, tám trăm chín mươi đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002074 ngày 08/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

4- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và Điều 36 Luật Thi hành án dân sự 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

5- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (4);
- TAND TP.HCM (1);
- VKSND khu vực 10, TP.HCM (2);
- Thi hành án dân sự TP.HCM (1);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án (5).



THẨM PHÁN

Ôn Kim Chi